|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CP GIỐNG CÂY TRỒNG HẢI DƯƠNG**  Số: ………/BC-GCT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  ***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***  *Hải Dương, ngày 22 tháng 05 năm 2025* |

**DỰ THẢO BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT**

**KINH DOANH NĂM 2024, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025**

**-------------**

**GIỚI THIỆU CHUNG**

### THÔNG TIN CHUNG

1.Thông tin khái quát

|  |  |
| --- | --- |
| Tên Công ty: | **CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG HẢI DƯƠNG** |
| Tên tiếng Anh: | **HAI DUONG SEEDS JOINT STOCK COMPANY** |
| Tên viết tắt: | **HDS** |
| Mã chứng khoán | HDS |
| Trụ sở chính: | Km4, đường Nguyễn Lương Bằng, Phường Việt Hòa, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương |
| Điện thoại: | 0220 3893 317 |
| Website: | haiduongseed.vn |
| Email: | [ctgionghd@gmail.com](mailto:ctgionghd@gmail.com) |
| Giấy CNĐKDN: | Số 0800008382do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày cấp lần đầu ngày 23/01/2009, thay đổi lần thứ 2 ngày 20/01/2016, thay đổi lần thứ 3 ngày 12 tháng 07 năm 2021 |
| Vốn điều lệ | 51.629.240.000 đồng |
| Vốn chủ sở hữu (tại thời điểm 31/12/2024) | 39.773.528.134đồng |
| Người đại diện theo pháp luật: | Đỗ Hoàng Phúc - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT công ty |

## 2. Lịch sử hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Giống cây trồng Hải Dương tiền thân là Công ty Giống cây trồng Hải Dương được thành lập từ năm 2000 theo Quyết định số 3003/QĐ-UBND ngày 02/10/2000 của UBND tỉnh Hải Dương. Năm 2003 UBND tỉnh Hải Dương có quyết định số 1090/QĐ-UBND ngày21/4/2003 sáp nhập Xí nghiệp cây ăn quả Cầu Xe vào Công ty Giống cây trồng Hải Dương.

Ngày 07/10/2008, UBND tỉnh Hải Dương có Quyết định số 3763/QĐ-UBND chuyển đổi Công ty Giống cây trồng Hải Dương thành Công ty TNHH Một thành viên 100% vốn nhà nước.

Ngày 06/06/2014, UBND tỉnh Hải Dương phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Giống cây trồng Hải Dương theo Quyết định số 1415/QĐ-UBND ngày 06/06/2014.

Ngày 20/01/2016, Công ty chính thức chuyển thành Công ty cổ phần.

## Lĩnhvực kinh doanh chính:

Nghiên cứu, chọn tạo, sản xuất kinh doanh giống cây trồng: Công ty CP giống cây trồng Hải Dương không ngừng hoàn thiện và liên tục cải tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả trong mọi hoạt động, đem đến cho bà con nông dân những sản phẩm chất lượng, giá trị với chi phí hợp lý.

## Các đơn vị trực thuộc công ty

| **STT** | **Đơn vị** | **Địa chỉ** | **Số lao động** | **Diện tích  (m2)** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 01 | Trung tâm Nghiên cứu và nhân giống Thủy Sản Tứ Kỳ | Xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương | 03 | 110.118,0 |
| 02 | Xí nghệp giống cây trồng Tứ Kỳ | Xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương | 02 | 206.820,0 |
| 03 | Xí nghiệp giống cây trồng Nam Sách | Xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương | 04 | 199.433,0 |
| 04 | Xí nghiệp Giống cây trồng Quý Dương | Xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương | 02 | 280.685,0 |
| 05 | Xí nghiệp giống cây trồng công nghệ cao Lai Cách | Thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương | 02 | 37.783,7 |
| 06 | Xí nghiệp giống cây trồng và chế biến nông lâm sản Chí Linh | Phường Hoàng Tân, TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương | 08 | 259.385,0 |
| 07 | Trung tâm Marketting và Phát triển sản phẩm mới | 131 Bạc Đằng, phường Trần Phú, TP. Hải Dương | 01 | 249,4 |
| 08 | Văn Phòng công ty cổ phần Giống cây trồng Hải Dương | Km4, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương | 10 | 1.686,5 |
| 09 | Xí nghiệp giống cây trồng Kim Thành | Xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương | 03 | 83.680,2 |
| 10 | Xí nghiệp Giống cây ăn quả, cây dược liệu Cầu Xe | Xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương | 22 | 292.425.8 |
| **Tổng cộng** | |  | **57** | **1.472.266,6** |

## Nhân sự chủ chốt

6.1.Hội đồng quản trị

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** |
| 1 | Ông Đỗ Hoàng Phúc | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| 2 | Bà Nguyễn Thị Hồng Hà | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 3 | Ông Đỗ Hoàng Phương | Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành |

### 6.2.Ban Kiểm soát

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** |
| 1 | Nguyễn Thị Thuân | Trưởng Ban Kiểm soát |
| 2 | Nguyễn Đức Toàn | Kiểm soát viên |
| 3 | Lê Hải Hưng | Kiểm soát viên |

### 6.3.Ban Tổng Giám đốc

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** |
| 1 | BàNguyễn Thị Hồng Hà | Tổng Giám đốc |
| 2 | Ông Dương Vũ Thắng | Phó Tổng Giám đốc |

## Thông tin cổ phần (mã CK: HDS)

Ngày giao dịch cổ phiếu đầu tiên: 24/04/2024

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Nơi niêm yết: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội- Upcom

Đơn vị kiểm toán độc lập:

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

Số lượng cổ phiêu 31/12/2024: 5.162.924 cổ phiếu

Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành: 5.162.924 cổ phiếu

## Thông tin cổ đông

8.1. Cơ cấu cổ đông theo danh sách chốt đến ngày 13/05/2025.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Cổ đông** | **Số lượng cổ đông** | **Số lượng cổ phần sở hữu** | **Tỷ lệ** |
| **I** | **Cổ đông trong nước, nước ngoài** | **48** | **5.162.924** | **100%** |
| **1** | **Cổ đông trong nước** | **48** | **5.162.924** | **100%** |
|  | - Tổ chức | 1 | 2.529.832 | 49% |
|  | - Cá nhân | 47 | 2.633.092 | 51% |
| **2** | **Cổ đông nước ngoài** | **0** | **0** | **0%** |
| **II** | **Cổ đông lớn, cổ đông khác** | **48** | **5.162.924** | **100%** |
| 1 | Cổ đông lớn | 5 | 4.938.524 | 95,65 |
| 2 | Cổ đông khác | 43 | 224.400 | 4,35% |
|  | Tổng cộng | 48 | 5.162.924 | 100% |

**I.ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đối mặt với những thách thức từ tăng trưởng yếu, rủi ro lạm phát tăng cao, nhu cầu tiêu dùng sụt giảm. Việt Nam năm 2024 duy trì xu hướng tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát thấp hơn mức mục tiêu, các cân đối lớn được bảo đảm, an sinh xã hội được duy trì, kết quả trên nhiều lĩnh vực quan trọng đạt và vượt mục tiêu đề ra, là điểm sáng về tăng trưởng kinh tế trong khu vực và trên thế giới.Tính chung cả năm 2024, GDP tăng 7,09% so với năm trước.

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2024 diễn ra trong điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp nhưng vẫn duy trì mức tăng trưởng tích cực, đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

Siêu bão Yagi đổ bộ vào miền Bắc nước ta với sức gió giật trên cấp 17, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng. Đây là cơn bão mạnh nhất trong 30 năm trên Biển Đông và trong 70 năm qua trên đất liền, gây ra lũ quyết, lũ bùn, mưa lớn cực đoan nhất lịch sử. Ước tính tổng thiệt hại về kinh tế do bão số 3 gây ra là trên 83.746 tỷ đồng, trong đó thiệt hại về nông nghiệp ước tính 38.086 tỷ đồng.

**Thuận lợi và khó khăn đối với Công ty năm 2024:**

**Thuận lợi:**

- Nhu cầu lương thực thế giới tăng mạnh, trong khi nguồn cung toàn cầu giảm do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, làm tăng giá trị lương thực và giá trị giống lúa.

- Giá nông sản tăng thúc đẩy sản xuất nông nghiệp.

- Có chính sách hỗ trợ của nhà nước về Doanh nghiệp khoa học công nghệ: Miễn giảm tiền thuê đất cho diện tích đất nông nghiệp phục vụ nhiệm vụ khoa học công nghệ của Công ty.

**Khó khăn:**

- Giá vốn và các chi phí cho hoạt động SXKD tăng cao, sức cạnh tranh của sản phẩm không còn.

- Sức mua của người dân giảm.

- Ảnh hưởng nghiêm trọng của cơn bão Yagi tác động đến kinh doanh vụ đông xuân cũng như khiến gần như diện tích lúa vụ mùa tại phía Băc không thu được mua được giống.

- Bộ sản phẩm hiện có của Công ty chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất, kinh doanh trong nhiều điều kiện vùng và địa phương.

**II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

1. **Thực hiện kế hoạch năm 2024:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **ĐVT** | **KH 2024** | **TH 2024** | **CK 2023** | **TH/KH%** | **TH/CK** |
| Sản lượng sản xuất giống lúa | Tấn | 660 | 417 | 490 | 63 | 85 |
| SX giống lúa tại các đơn vị trong công ty | Tấn | 550 | 343 | 419 | 62 | 82 |
| *Trong đó các đơn vị trực thuộc* |  |  |  |  |  |  |
| *Đội sản xuất Kim Thành* | *Tấn* | *36* | *20* | *41,5* | *56* | *48* |
| *Đội sản xuất GCT Nam Sách* | *Tấn* | *119* | *59* | *83* | *50* | *71* |
| *Đội sản xuất GCT Tứ Kỳ* | *Tấn* | *98* | *35* | *84* | *36* | *42* |
| *Xí nghiệp GCT Chí Linh* | *Tấn* | *117* | *64* | *39,5* | *56* | *162* |
| *Xí nghiệp GCT Quý Dương* | *Tấn* | *180* | *153* | *171* | *85* | *89* |
| Sản xuất giống lúa liên kết bên ngoài | Tấn | 110 | 74 | 71 | 67 | 104 |
| Sản lượng tiêu thụ giống lúa | Tấn | 560 | 390 | 500 | 70 | 78 |
| Doanh thu | Triệu đồng | 18.000 | 14.743 | 17.668 | 82 | 80 |
| Lợi nhuận | Triệu đồng | (2.139) | (2.921) | (2.358) | 135 | 123 |

**2. Hoạt động khoa học công nghệ:**

- Gia hạn lưu hành: 01 giống lúa NB01.

- Nghiên cứu và gửi đi Trung tâm khảo nghiệm giống sản phẩm cây trồng quốc gia khảo nghiệm DUS giống lúa Đột biến tám xoan HD.

- Triển khai sản xuất bộ giống lúa của Công ty là sản phẩm khoa học công nghệ gồm: Bắc thơm số 7- KBL, SHPT3, TL2, nếp DT22, NB01 và khảo nghiệm giống lúa mới Đột biến tám xoan HD, một số giống thuần và lúa lai của tập đoàn Syngenta, phục tráng một số giống nếp tuyền thống như nếp 9603, nếp 415….

**3. Quản trị doanh nghiệp:**

**-** Tiếp tục sắp xếp, tinh giảm bộ máy quản lý, đến nay giảm 30% biên chế .

- Rà soát và củng cố lại kênh bán hàng truyền thống.

**IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2024**

- Trong bối cảnh năm 2024 còn rất nhiều khó khăn, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, sự nỗ lực của Ban lãnh đạo, đánh giá Công ty cơ bản thực hiện đúng các mục tiêu do ĐHĐCĐ đề ra, giữ vững được hệ thống khách hàng, quy mô sản xuất, hoàn thành các nghĩa vụ với nhà nước, nộp đủ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động. Nhưng hiệu quả sản xuất kinh doanh còn thấp, không đảm bảo được quyền lợi của nhà đầu tư, do tình hình chung của các Công ty trong ngành nông nghiệp những năm qua sản xuất kinh doanh vô cùng khó khăn, ảnh hưởng nghiêm trọng về mặt hiệu quả cụ thể:

+ Doanh thu: 14,7 tỷ đồng

+ Lợi nhuận: (2,9) tỷ đồng

- Thực hiện đầy đủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, các chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ pháp luật, điều lệ, quy chế của Công ty

- Quản trị công khai, minh bạch, cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin cho HĐQT, BKS, đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

**Tồn tại;**

-Hiệu quả SXKD còn thấp, thua lỗ, chưa đáp ứng được kỳ vọng của nhà đầu tư và chiến lược phát triển, giá cả đầu vào tăng quá lớn, giá lương thực tăng cao đến 30%, trong khí giá bán đầu ra chịu áp lực cạnh tranh từ các đơn vị kinh tế tư nhân nhỏ lẻ, dẫn đến giá bán giống lúa chỉ tăng được 5% đến 10% tùy từng giống lúa, làm ảnh hướng lớn đến hiệu quả kinh doanh.

- Sản xuất chưa đáp ứng được yêu cầu phục vụ kinh doanh, đặc biệt là một số giống lúa nếp, do tác động của cơn bão số 3.

- Hệ thống sấy chế biến đã cũ kỹ, lạc hậu, khâu chế biến, đóng gói vẫn còn phải thuê lao động thủ công, dẫn đến chi phí sấy chế biến cao, giảm sức cạnh canh, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.

- Mặc dù bộ sản phẩm giống bản quyền của công ty đã có nhưng công tác Marketing và PTSP cũng như năng lực của bộ phận kinh doanh còn hạn chế và chậm đổi mới, chưa phát huy hết thế mạnh của sản phẩm.

- Thu khoán sản phẩm tại các hợp đồng giao khoán dài hạn tại một số đơn vị còn rất thấp so với mặt bằng chung tại địa phương, thậm chí không thu được tiền khoán sản phẩm, như tại Xí nghiệp cây ăn quả và cây dược liệu cầu Xe, Xí nghiệp giống lúa Tứ Kỳ, Xí nghiệp giống cây trồng và Chế biến nông lâm sản Chí Linh, Trung tâm Nghiên cứu và nhân giống Thủy Sản Tứ Kỳ, do định mức giao khoán tại các hợp đông này thấp, làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.

- Toàn bộ diện tích đất thương mại và dịch vụ của Công ty trên10 ha còn chưa được sử dụng hiệu quả.

- Thiếu nguồn kinh phí để đầu tư cho nghiên cứu và chọn tạo giống lúa bản quyền, việc đầu tư cho công tác phát triển thị trường còn rất yếu.

- Đời sống CBCNV còn thấp, khó khăn trong việc thu hút và giữ chân nhân lực, đặc biệt thiếu hụt dội ngũ nguồn nhân lực có trình độ phục vụ cho công tác kinh doanh.

**Nguyên nhân**

-Biến động về giá cả đầu vào lớn, giá thóc lương thực tăng liên tục từ cuối năm 2023 và kéo dài đến tháng cuối năm, trong khi đó giá bán đầu ra chịu áp lực cạnh tranh từ các thành phần kinh tế tư nhân và tổ chức khác, dẫn đến giá không thể tăng làm giảm sức cạnh tranh của sản phẩm, ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của Công ty.

-Tác động tiêu cực của bão Yagi khiến hầu hết diện tích lúa vụ mùa tại phía Bắc không thu mua được, tại các đơn vị sản xuất của Công ty sản lượng cũng sụt giảm 50-60%, ảnh hưởng đến kế hoạch hàng tồn kho cũng như không kinh doanh.

**V. MỤC TIÊU NĂM 2025**

**1. Mục tiêu kinh doanh 2025**

Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn năm 2025. Công ty xây dựng mục tiêu ổn định sản xuất kinh doanh và tận dụng mọi cơ hội để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025 với mục tiêu:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **ĐVT** | **KH năm 2025** |
| 1 | Sản lượng sản xuất giống lúa | Tấn | 600 |
| *1.1* | *SX giống lúa tại các đơn vị trong công ty* | *Tấn* | *480* |
| *1.2* | *Sản xuất giống lúa liên kết bên ngoài* | *Tấn* | *120* |
| 2 | Sản lượng tiêu thụ giống lúa | Tấn | 560 |
| 4 | Doanh thu | Triệu đồng | 14.763 |
| 4.1 | Doanh thu bán hàng |  | 11.545 |
| 4.2 | Doanh thu khoán sản phẩm |  | 1.737 |
|  | *Xí nghiệp cây ăn quả và cây dược liệu cầu xe* |  | *1.140* |
|  | *Đội sản xuất giống lúa Tứ Kỳ(Diện tích:1.36 ha)* |  | *32* |
|  | *Trung tâm Nghiên cứu và nhân giống Thủy Sản Tứ Kỳ,(diện tích:10,2ha)* |  | *320* |
|  | *Trung tâm Marketing* |  | *150* |
|  | *XN chế biến nông lâm sản Chí Linh (diện tích 37.800m2)* |  | *95* |
| 4.3 | Doanh thu cho thuê kho bãi |  | 1.481 |
|  | *Đội sản xuất giống cây trồng Nam Sách(Diện tích: 6.273m2 đất thương mại dịch vụ cho thuê kho bãi)* |  | *1.481* |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 0 |

**2. Mục tiêu Quản trị doanh nghiệp;**

- Tăng cường công tác tổ chức, thu hút nguồn lực chất lượng, nhất là nguồn lực kinh doanh.

- Rà soát kênh phân phối, các đại lý phân phối sản phẩm độc quyền tại các địa bàn phù hợp với khả năng tiêu thụ.

- Tập trung thương mại hóa và truyền thông, marketing để đưa bộ sản phẩm giống lúa bản quyền của Công ty phổ rộng thị trường, nâng cao tỷ lệ sản phẩm bản quyền lên 70% bắt đầu từ năm 2025.

-Điều chỉnh tăng mức khoán đối với các Hợp đồng giao khoán tại cá đơn vị trực thuộc Công ty tại Xí nghiệp cây ăn quả và cây dược liệu Cầu xe, Xí nghiệp giống cây trồng Tứ Kỳ (Đội SX giống lúa Tứ Kỳ), Trung tâm nghiên cứu và nhân giống thủy sản Tứ Kỳ, XN giống cây trồng và chế biến nông lâm sản Chí Linh.

*Trân trọng báo cáo!*

**TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

**Nguyễn Thị Hồng Hà**